

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực công thương
thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương,
UBND cấp huyện trên địa bàn thành phố Hà Nội**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 3754/TTr-SCT ngày 02 tháng 8 năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực công thương thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương, UBND cấp huyện trên địa bàn thành phố Hà Nội gồm:

- 121 thủ tục hành chính cấp Sở;
- 18 thủ tục hành chính cấp huyện.

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Các Quyết định sau đây hết hiệu lực: Quyết định số 4915/QĐ-UBND ngày 07/9/2016; Quyết định số 6300/QĐ-UBND ngày 08/9/2017; Quyết định số 8462/QĐ-UBND ngày 06/12/2017; Quyết định số 8814/QĐ-UBND ngày 21/12/2017; Quyết định số 1405/QĐ-UBND ngày 21/3/2018; Quyết định số 3407/QĐ-UBND ngày 04/7/2018; Quyết định số 2596/QĐ-UBND ngày 28/5/2018; Quyết định số 4600/QĐ-UBND ngày 04/9/2018; Quyết định số 4841/QĐ-UBND ngày 13/9/2018; Quyết định số 5507/QĐ-UBND ngày 15/10/2018; Quyết định số 822/QĐ-UBND ngày 18/02/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố; Giám đốc các Sở; Thủ trưởng các ban, ngành; Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã trên địa bàn thành phố Hà Nội và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Đức Chung

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NGÀNH CÔNG THƯƠNG THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG, ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 4658/QĐ-UBND ngày 29 tháng 8 năm 2019
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội)*

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
I Lĩnh vực Kinh doanh khí						
1	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Theo Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hoá, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hoá, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hoá	Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ về kinh doanh khí.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
2	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Theo Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ.
3	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Theo Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ.
4	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào chai	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Theo Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
5	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào chai	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Theo Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ.
6	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào chai	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Theo Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ.
7	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào xe bồn	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Theo Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
8	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào xe bồn	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Theo Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ.
9	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào xe bồn	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Theo Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ.
10	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Theo Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
11	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Theo Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ.
12	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Theo Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ.
13	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Theo Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
14	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Theo Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ.
15	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Theo Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ.
16	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Theo Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
17	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Theo Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ.
18	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Theo Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ.
19	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán CNG	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Theo Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
20	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán CNG	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Theo Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ.
21	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán CNG	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Theo Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ.
22	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Theo Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
23	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Theo Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ.
24	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Theo Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
II	Lĩnh vực Vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ					
25	Cấp Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Theo Thông tư số 148/2016/TT-BTC ngày 14/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp	<ol style="list-style-type: none"> 1. Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ số 14/2017/QH14 ngày 20/6/2017. 2. Nghị định số 71/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ về vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ. 3. Thông tư số 13/2018/TT-BCT ngày 15/6/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ sử dụng để sản xuất vật liệu nổ công nghiệp.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
26	Cấp lại Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Theo Thông tư số 148/2016/TT-BTC ngày 14/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	1. Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2017. 2. Nghị định số 71/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. 3. Thông tư số 13/2018/TT-BCT ngày 15/6/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.
27	Thu hồi Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Không	1. Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2017. 2. Nghị định số 71/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. 3. Thông tư số 13/2018/TT-BCT ngày 15/6/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
28	Cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị huấn luyện (nếu có), kiểm tra, cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Không	1. Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2017. 2. Nghị định số 71/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. 3. Thông tư số 13/2018/TT-BCT ngày 15/6/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.
29	Cấp lại Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Không	1. Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2017. 2. Nghị định số 71/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. 3. Thông tư số 13/2018/TT-BCT ngày 15/6/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
30	Cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn chất thuốc nổ	18 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị kiểm tra, cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn chất thuốc nổ	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Không	1. Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2017. 2. Nghị định số 71/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. 3. Thông tư số 13/2018/TT-BCT ngày 15/6/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.
31	Cấp lại Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn chất thuốc nổ	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Không	1. Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2017. 2. Nghị định số 71/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. 3. Thông tư số 13/2018/TT-BCT ngày 15/6/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
III	Lĩnh vực Hóa chất					
32	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Theo Thông tư số 08/2018/TT-BTC ngày 25/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	<ol style="list-style-type: none"> Luật Hóa chất số 06/2007/QH12 ngày 21/11/2007. Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất. Thông tư số 32/2017/TT-BCT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định cụ thể và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 113/2017/NĐ-CP. Thông tư số 08/2018/TT-BTC ngày 25/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong hoạt động hóa chất.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
33	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Theo Thông tư số 08/2018/TT-BTC ngày 25/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	1. Luật Hóa chất năm 2007. 2. Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ. 3. Thông tư số 32/2017/TT-BCT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương. 4. Thông tư số 08/2018/TT-BTC ngày 25/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.
34	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Theo Thông tư số 08/2018/TT-BTC ngày 25/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	1. Luật Hóa chất năm 2007. 2. Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ. 3. Thông tư số 32/2017/TT-BCT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương. 4. Thông tư số 08/2018/TT-BTC ngày 25/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
35	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Theo Thông tư số 08/2018/TT-BTC ngày 25/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	1. Luật Hóa chất năm 2007. 2. Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ. 3. Thông tư số 32/2017/TT-BCT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương. 4. Thông tư số 08/2018/TT-BTC ngày 25/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.
36	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Theo Thông tư số 08/2018/TT-BTC ngày 25/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	1. Luật Hóa chất năm 2007. 2. Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ. 3. Thông tư số 32/2017/TT-BCT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương. 4. Thông tư số 08/2018/TT-BTC ngày 25/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
37	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Theo Thông tư số 08/2018/TT-BTC ngày 25/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	1. Luật Hóa chất năm 2007. 2. Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ. 3. Thông tư số 32/2017/TT-BCT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương. 4. Thông tư số 08/2018/TT-BTC ngày 25/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.
38	Cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vận chuyển hàng công nghiệp nguy hiểm	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Không	1. Nghị định số 29/2005/NĐ-CP ngày 10/3/2005 của Chính phủ quy định danh mục hàng hóa nguy hiểm và việc vận tải hàng hóa nguy hiểm trên đường thủy nội địa. 2. Nghị định số 104/2009/NĐ-CP ngày 09/11/2009 của Chính phủ quy định Danh mục hàng nguy hiểm và vận chuyển hàng nguy hiểm bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
						3. Thông tư số 44/2012/TT-BCT ngày 28/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định Danh mục hàng nguy hiểm phải đóng gói trong quá trình vận chuyển và vận chuyển hàng công nghiệp nguy hiểm bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, đường sắt và đường thủy nội địa.
IV	Lĩnh vực Điện lực					
39	Huấn luyện và cấp mới Thẻ an toàn điện	Tổ chức huấn luyện, kiểm tra sát hạch không quá 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ; Cấp mới thẻ an toàn điện trong 10 ngày làm việc kể từ ngày người lao động được kiểm tra sát hạch đạt yêu cầu	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Không	Thông tư số 31/2014/TT-BCT ngày 02/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số nội dung về an toàn điện.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
40	Cấp lại Thẻ an toàn điện	Không quá 10 (mười) ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ.	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Không	Thông tư số 31/2014/TT-BCT ngày 02/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.
41	Huấn luyện và cấp sửa đổi, bổ sung thẻ an toàn điện	Không quá 10 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Không	Thông tư số 31/2014/TT-BCT ngày 02/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.
42	Cấp Thẻ kiểm tra viên điện lực cho các đối tượng thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Không	1. Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Điện lực. 2. Thông tư số 27/2013/TT-BCT ngày 31/10/2013 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
						<p>Kiểm tra hoạt động điện lực và sử dụng điện , giải quyết tranh chấp hợp đồng mua bán điện.</p> <p>3. Thông tư số 31/2018/TT-BCT ngày 05/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 27/2013/TT-BCT ngày 31/10/2013 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về Kiểm tra hoạt động điện lực và sử dụng điện , giải quyết tranh chấp hợp đồng mua bán điện.</p>
43	Cấp Thẻ kiểm tra viên điện lực cho các đối tượng thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương trường hợp thẻ bị mất hoặc bị hỏng thẻ	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p>Lựa chọn một trong các cách thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử. 	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Không	<p>1. Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ.</p> <p>2. Thông tư số 27/2013/TT-BCT ngày 31/10/2013 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.</p> <p>3. Thông tư số 31/2018/TT-BCT ngày 05/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.</p> <p>4. Thông tư số 04/2016/TT-BCT ngày 06/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
44	Cấp giấy phép hoạt động tư vấn chuyên ngành điện thuộc thẩm quyền cấp của địa phương	09 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Theo quy định tại Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực.	1. Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ. 2. Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ. 3. Thông tư số 36/2018/TT-BCT ngày 16/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về trình tự, thủ tục cấp, thu hồi Giấy phép hoạt động điện lực. 4. Quyết định số 159/QĐ-UBND ngày 10/01/2019 của UBND thành phố Hà Nội về việc ủy quyền cho Sở Công Thương cấp Giấy phép hoạt động điện lực trên địa bàn thành phố Hà Nội.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
45	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động tư vấn chuyên ngành điện thuộc thẩm quyền cấp của địa phương	09 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Theo quy định tại Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	1. Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ. 2. Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ. 3. Thông tư số 36/2018/TT-BCT ngày 16/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương. 4. Quyết định số 159/QĐ-UBND ngày 10/01/2019 của UBND thành phố Hà Nội.
46	Cấp giấy phép hoạt động phát điện đối với nhà máy điện có quy mô công suất dưới 3MW tại địa phương	09 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Theo quy định tại Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	1. Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ. 2. Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
						<p>3. Thông tư số 36/2018/TT-BCT ngày 16/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.</p> <p>4. Quyết định số 159/QĐ-UBND ngày 10/01/2019 của UBND thành phố Hà Nội.</p>
47	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động phát điện đối với nhà máy điện có quy mô công suất dưới 3MW đặt tại địa phương	09 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Theo quy định tại Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	<p>1. Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ.</p> <p>2. Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ.</p> <p>3. Thông tư số 36/2018/TT-BCT ngày 16/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.</p> <p>4. Quyết định số 159/QĐ-UBND ngày 10/01/2019 của UBND thành phố Hà Nội.</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
48	Cấp giấy phép hoạt động bán lẻ điện đến cấp điện áp 0,4kV tại địa phương	09 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Theo quy định tại Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	1. Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ. 2. Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ. 3. Thông tư số 36/2018/TT-BCT ngày 16/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương. 4. Quyết định số 159/QĐ-UBND ngày 10/01/2019 của UBND thành phố Hà Nội.
49	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động bán lẻ điện đến cấp điện áp 0,4kV tại địa phương	09 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Theo quy định tại Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	1. Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ. 2. Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ. 3. Thông tư số 36/2018/TT-BCT ngày 16/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương. 4. Quyết định số 159/QĐ-UBND ngày 10/01/2019 của UBND thành phố Hà Nội.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
50	Cấp giấy phép hoạt động phân phối điện đến cấp điện áp 35 kV tại địa phương	09 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Theo quy định tại Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	1. Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ. 2. Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ. 3. Thông tư số 36/2018/TT-BCT ngày 16/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương. 4. Quyết định số 159/QĐ-UBND ngày 10/01/2019 của UBND thành phố Hà Nội.
51	Cấp Sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động phân phối điện đến cấp điện áp 35 kV tại địa phương	09 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Theo quy định tại Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	1. Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ. 2. Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ. 3. Thông tư số 36/2018/TT-BCT ngày 16/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương. 4. Quyết định số 159/QĐ-UBND ngày 10/01/2019 của UBND thành phố Hà Nội.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
V	Lĩnh vực Công nghiệp hỗ trợ					
52	Cấp Giấy xác nhận ưu đãi dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ thuộc Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển đối với các doanh nghiệp nhỏ và vừa	Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, trong thời hạn 15 ngày làm việc, Sở Công Thương Hà Nội tiến hành thẩm định nội dung hồ sơ, trường hợp cần thiết sẽ kiểm tra thực tế tại cơ sở. Sở Công Thương Hà Nội có văn bản thông báo kết quả xác nhận ưu đãi chậm nhất sau 30 ngày làm việc	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Không	1. Nghị định số 111/2015/NĐ-CP ngày 03/11/2015 của Chính phủ về phát triển công nghiệp hỗ trợ. 2. Thông tư số 55/2015/TT-BCT ngày 30/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định trình tự, thủ tục xác nhận ưu đãi và hậu kiểm ưu đãi đối với các Dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ thuộc Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
VI	Lĩnh vực Lưu thông hàng hóa trong nước					
53	Cấp phép buôn bán sản phẩm thuốc lá Giấy bán sản phẩm thuốc lá	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Theo Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	<ol style="list-style-type: none"> 1. Luật Phòng chống tác hại của thuốc lá năm 2012. 2. Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá. 3. Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá. 4. Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
						5. Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến thuốc lá.
54	Cấp lại Giấy phép bán sản phẩm thuốc lá	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Theo Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	1. Luật Phòng chống tác hại của thuốc lá năm 2012. 2. Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Chính phủ. 3. Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ. 4. Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ. 5. Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
55	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Theo Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	<ol style="list-style-type: none"> 1. Luật Phòng chống tác hại của thuốc lá năm 2012. 2. Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Chính phủ. 3. Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ. 4. Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ. 5. Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
56	Cấp Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá	Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Theo Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	1. Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Chính phủ. 2. Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ. 3. Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ. 4. Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.
57	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá	Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Theo Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	1. Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Chính phủ. 2. Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ. 3. Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ. 4. Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
58	Cấp lại Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá	Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Theo Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	1. Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Chính phủ. 2. Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ. 3. Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ. 4. Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.
59	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá	Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Theo Thông tư số 299/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện hoạt động cấp Giấy phép sản xuất rượu, giấy phép sản xuất thuốc lá; Thông tư số 22/2018/TT-BTC ngày 22/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi Thông tư số 299/2016/TT-BTC	1. Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Chính phủ. 2. Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ. 3. Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ. 4. Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
60	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá	Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Theo Thông tư số 299/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; Thông tư số 22/2018/TT-BTC ngày 22/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	1. Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Chính phủ. 2. Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ. 3. Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ. 4. Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.
61	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá	Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Theo Thông tư số 299/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; Thông tư số 22/2018/TT-BTC ngày 22/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	1. Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Chính phủ. 2. Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ. 3. Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ. 4. Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
62	Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Theo Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	<ol style="list-style-type: none"> 1. Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu. 2. Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ. 3. Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu. 4. Thông tư số 28/2017/TT-BCT ngày 08/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số Thông tư trong lĩnh vực kinh doanh xăng dầu, kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù hợp và xuất nhập khẩu thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
63	Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Theo Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	1. Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ. 2. Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ. 3. Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương. 4. Thông tư số 28/2017/TT-BCT ngày 08/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.
64	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Theo Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	1. Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ. 2. Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ. 3. Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương. 4. Thông tư số 28/2017/TT-BCT ngày 08/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
65	Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Theo Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	1. Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ. 2. Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ. 3. Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương. 4. Thông tư số 28/2017/TT-BCT ngày 08/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.
66	Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Theo Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	1. Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ. 2. Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ. 3. Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương. 4. Thông tư số 28/2017/TT-BCT ngày 08/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
67	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Theo Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	1. Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ. 2. Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ. 3. Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương. 4. Thông tư số 28/2017/TT-BCT ngày 08/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.
68	Cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Theo Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	1. Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ. 2. Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ. 3. Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương. 4. Thông tư số 28/2017/TT-BCT ngày 08/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
69	Cấp lại Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Theo Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	1. Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ. 2. Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ. 3. Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương. 4. Thông tư số 28/2017/TT-BCT ngày 08/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.
70	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Theo Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	1. Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ. 2. Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ. 3. Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương. 4. Thông tư số 28/2017/TT-BCT ngày 08/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
71	Tiếp nhận, rà soát Biểu mẫu đăng ký giá thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	<p>- Hết thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận Biểu mẫu theo quy định, nếu cơ quan tiếp nhận Biểu mẫu không có ý kiến yêu cầu thương nhân giải trình về các nội dung của Biểu mẫu thì thương nhân được mua, bán theo mức giá đăng ký.</p> <p>- Thời hạn rà soát nội dung văn bản giải trình của thương nhân tối đa không quá 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận văn bản giải trình tính theo dấu công văn đến của cơ quan tiếp nhận Biểu mẫu. Hết thời hạn nêu trên, nếu cơ quan tiếp nhận không có văn bản yêu cầu thương nhân giải trình lại thì thương nhân được điều chỉnh giá theo mức giá và thời gian điều chỉnh đã đề xuất</p>	<p>Lựa chọn một trong các cách thức:</p> <p>- Gửi trực tiếp;</p> <p>- Gửi qua hệ thống bưu chính.</p> <p>- Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.</p>	<p>Sở Công Thương</p> <p>Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội</p>	Không	<p>1. Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá.</p> <p>2. Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11/11/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ.</p> <p>3. Thông tư số 08/2017/TT-BCT ngày 26/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về đăng ký giá, kê khai giá sửa và thực phẩm chức năng dành cho trẻ em dưới 06 tuổi.</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
72	Tiếp nhận, rà soát Biểu mẫu kê khai giá thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	Trường hợp Biểu mẫu có đủ thành phần, nội dung theo quy định, cơ quan tiếp nhận đóng dấu công văn đến có ghi ngày, tháng, năm vào Biểu mẫu và gửi ngay theo đường công văn 01 bản cho thương nhân	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương (đối với các thương nhân sản xuất, nhập khẩu sản phẩm sữa và thực phẩm chức năng dành cho trẻ em dưới 06 tuổi) Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Không	1. Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ. 2. Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11/11/2016 của Chính phủ. 3. Thông tư số 08/2017/TT-BCT ngày 26/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương. 4. Quyết định số 01/2018/QĐ-UBND ngày 02/01/2018 của UBND Thành phố về việc phân cấp tiếp nhận, rà soát biểu mẫu kê khai giá bán lẻ sữa và thực phẩm chức năng dành cho trẻ em dưới 06 tuổi của các thương nhân phân phối trên địa bàn thành phố Hà Nội.
73	Cấp Giấy phép bán buôn rượu trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Theo Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
74	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán buôn rượu trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Theo Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ.
75	Cấp lại Giấy phép bán buôn rượu trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (cấp lại do hết hạn hiệu lực giấy phép cũ). 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (trường hợp cấp lại do bị mất, bị hỏng).	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Theo Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
76	Cấp giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm)	13 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Theo Thông tư số 299/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; Thông tư số 22/2018/TT-BTC ngày 22/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	1. Nghị định số 105/2017/NĐ-CP. 2. Thông tư số 299/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện hoạt động cấp Giấy phép sản xuất rượu, giấy phép sản xuất thuốc lá.
77	Cấp lại giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm)	13 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (cấp lại do hết hạn hiệu lực giấy phép cũ). 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (trường hợp cấp lại do bị mất, bị hỏng).	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Theo Thông tư số 299/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; Thông tư số 22/2018/TT-BTC ngày 22/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	1. Nghị định số 105/2017/NĐ-CP. 2. Thông tư số 299/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện hoạt động cấp Giấy phép sản xuất rượu, giấy phép sản xuất thuốc lá.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
78	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm)	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Theo Thông tư số 299/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; Thông tư số 22/2018/TT-BTC ngày 22/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	1. Nghị định số 105/2017/NĐ-CP. 2. Thông tư số 299/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện hoạt động cấp Giấy phép sản xuất rượu, giấy phép sản xuất thuốc lá.
VII	Lĩnh vực Dịch vụ thương mại					
79	Đăng ký dấu nghiệp vụ giám định thương mại	06 ngày kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội		1. Nghị định số 20/2006/NĐ-CP ngày 20/02/2006 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thương mại về kinh doanh dịch vụ giám định thương mại. 2. Nghị định số 125/2014/NĐ-CP ngày 29/12/2014 của Chính phủ sửa đổi quy định về dịch vụ giám định thương mại tại Nghị định số 120/2011/NĐ-CP ngày 16/12/2011 và Nghị định số 20/2006/NĐ-CP ngày 20/2/2006.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
						3. Thông tư số 01/2015/TT-BCT ngày 12/01/2015 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định thủ tục đăng ký dấu nghiệp vụ của thương nhân kinh doanh dịch vụ giám định thương mại.
80	Đăng ký thay đổi dấu nghiệp vụ giám định thương mại	06 ngày kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội		1. Nghị định số 20/2006/NĐ-CP ngày 20/02/2006 của Chính. 2. Nghị định số 125/2014/NĐ-CP ngày 29/12/2014 của Chính. 3. Thông tư số 01/2015/TT-BCT ngày 12/01/2015 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.
IX	Lĩnh vực Xúc tiến thương mại					
81	Đăng ký hoạt động khuyến mại đối với chương trình khuyến mại mang tính may rủi thực hiện trên địa bàn 01 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Không	1. Luật Thương mại số 36/2005/QH11 được Quốc hội ban hành ngày 14/6/2005. 2. Nghị định số 81/2018/NĐ-CP ngày 22/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
82	Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại đối với chương trình khuyến mại mang tính may rủi thực hiện trên địa bàn 01 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Không	1. Luật Thương mại số năm 2005. 2. Nghị định số 81/2018/NĐ-CP ngày 22/5/2018 của Chính phủ.
83	Thông báo hoạt động khuyến mại	Không	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Không	1. Luật Thương mại số năm 2005. 2. Nghị định số 81/2018/NĐ-CP ngày 22/5/2018 của Chính phủ.
84	Thông báo sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại	Không	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Không	1. Luật Thương mại số năm 2005. 2. Nghị định số 81/2018/NĐ-CP ngày 22/5/2018 của Chính phủ.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
85	Đăng ký tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại tại Việt Nam	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Không	1. Luật Thương mại số năm 2005. 2. Nghị định số 81/2018/NĐ-CP ngày 22/5/2018 của Chính phủ.
86	Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại tại Việt Nam	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội		1. Luật Thương mại số năm 2005. 2. Nghị định số 81/2018/NĐ-CP ngày 22/5/2018 của Chính phủ.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
IX	Lĩnh vực Quản lý cạnh tranh					
87	Đăng ký hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung thuộc thẩm quyền của Sở Công Thương	20 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Không	<ol style="list-style-type: none"> 1. Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng số 59/2010/QH12; 2. Nghị định số 99/2011/NĐ-CP ngày 27/10/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng. 3. Quyết định 02/2012/QĐ-TTg ngày 13/01/2012 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục hàng hóa thiết yếu về đăng ký hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung. 4. Quyết định số 35/2015/QĐ-TTg ngày 20/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 02/2012/QĐ-TTg. 5. Quyết định số 38/2018/QĐ-TTg ngày 05/9/2018 sửa đổi Quyết định số 35/2015/QĐ-TTg ngày 20/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ. 6. Thông tư số 10/2013/TT-BCT ngày 30/5/2013 của Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành mẫu đơn đăng ký hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
88	Đăng ký hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Không	Nghị định số 40/2018/NĐ-CP ngày 12/3/2018 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp.
89	Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Không	Nghị định số 40/2018/NĐ-CP ngày 12/3/2018 của Chính phủ.
90	Chấm dứt hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Không	Nghị định số 40/2018/NĐ-CP ngày 12/3/2018 của Chính phủ.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
91	Thông báo tổ chức hội nghị, hội thảo, đào tạo	05 ngày làm việc kể từ ngày Sở Công Thương Hà Nội nhận được thông báo, Sở Công Thương Hà Nội không có yêu cầu sửa đổi, bổ sung.	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Không	Nghị định số 40/2018/NĐ-CP ngày 12/3/2018 của Chính phủ.
X	Lĩnh vực Thương mại quốc tế					
92	Cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Theo Thông tư số 143/2016/TT-BTC ngày 26/9/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp Giấy phép thành lập văn phòng đại diện của tổ chức xúc tiến thương mại nước ngoài, thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	1. Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2006 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thương mại về Văn phòng Đại diện, chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam. 2. Thông tư số 11/2016/TT-BCT ngày 05/7/2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định biểu mẫu thực hiện Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016 của Chính phủ.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
93	Điều chỉnh Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Theo Thông tư số 143/2016/TT-BTC ngày 26/9/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	1. Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2006 của Chính phủ. 2. Thông tư số 11/2016/TT-BCT ngày 05/7/2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.
94	Gia hạn Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Theo Thông tư số 143/2016/TT-BTC ngày 26/9/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	1. Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2006 của Chính phủ. 2. Thông tư số 11/2016/TT-BCT ngày 05/7/2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.
95	Cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Theo Thông tư số 143/2016/TT-BTC ngày 26/9/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	1. Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2006 của Chính phủ. 2. Thông tư số 11/2016/TT-BCT ngày 05/7/2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
96	Chấm dứt hoạt động của văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam thuộc thẩm quyền của cơ quan cấp Giấy phép	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Không	1. Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2006 của Chính phủ. 2. Thông tư số 11/2016/TT-BCT ngày 05/7/2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.
97	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền phân phối bán lẻ hàng hóa	10 ngày làm việc	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Không	1. Luật Thương mại năm 2005. 2. Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014. 3. Luật sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục 4 về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật Đầu tư số 03/2016/QH14 ngày 22/11/2016. 4. Luật Quản lý ngoại thương số 05/2014/QH14 ngày 12/6/2017. 5. Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
98	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền nhập khẩu, quyền phân phối bán buôn các hàng hóa là dầu, mỡ bôi trơn	28 ngày làm việc	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Không	1. Luật Thương mại năm 2005. 2. Luật Đầu tư năm 2014. 3. Luật sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục 4 về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật Đầu tư số năm 2016. 4. Luật Quản lý ngoại thương năm 2017. 5. Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ.
99	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền phân phối bán lẻ các hàng hóa là gạo; đường; vật phẩm ghi hình; sách, báo và tạp chí	28 ngày làm việc	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Không	1. Luật Thương mại năm 2005. 2. Luật Đầu tư năm 2014. 3. Luật sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục 4 về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật Đầu tư số năm 2016. 4. Luật Quản lý ngoại thương năm 2017. 5. Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
100	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện các dịch vụ khác quy định tại khoản d, đ, e, g, h, i Điều 5 Nghị định 09/2018/NĐ-CP	28 ngày làm việc	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Không	1. Luật Thương mại năm 2005. 2. Luật Đầu tư năm 2014. 3. Luật sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục 4 về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật Đầu tư số năm 2016. 4. Luật Quản lý ngoại thương năm 2017. 5. Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ.
101	Cấp lại Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài	05 ngày làm việc	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Không	1. Luật Thương mại năm 2005. 2. Luật Đầu tư năm 2014. 3. Luật sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục 4 về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật Đầu tư số năm 2016. 4. Luật Quản lý ngoại thương năm 2017. 5. Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
102	Điều chỉnh Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài	28 ngày làm việc	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Không	1. Luật Thương mại năm 2005. 2. Luật Đầu tư năm 2014. 3. Luật sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục 4 về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật Đầu tư số năm 2016. 4. Luật Quản lý ngoại thương năm 2017. 5. Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ.
103	Cấp giấy phép kinh doanh đồng thời với giấy phép lập cơ sở bán lẻ được quy định tại Điều 20 Nghị định số 09/2018/NĐ-CP	20 ngày làm việc	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Không	1. Luật Thương mại năm 2005. 2. Luật Đầu tư năm 2014. 3. Luật sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục 4 về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật Đầu tư số năm 2016. 4. Luật Quản lý ngoại thương năm 2017. 5. Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
104	Cấp giấy phép lập cơ sở bán lẻ thứ nhất, cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thuộc trường hợp không phải thực hiện thủ tục kiểm tra nhu cầu kinh tế (ENT)	20 ngày làm việc	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Không	1. Luật Thương mại năm 2005. 2. Luật Đầu tư năm 2014. 3. Luật sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục 4 về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật Đầu tư số năm 2016. 4. Luật Quản lý ngoại thương năm 2017. 5. Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ.
105	Cấp giấy phép lập cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thuộc trường hợp phải thực hiện thủ tục kiểm tra nhu cầu kinh tế (ENT)	55 ngày làm việc	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Không	1. Luật Thương mại năm 2005. 2. Luật Đầu tư năm 2014. 3. Luật sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục 4 về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật Đầu tư số năm 2016. 4. Luật Quản lý ngoại thương năm 2017. 5. Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
106	Điều chỉnh tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, tên, địa chỉ của cơ sở bán lẻ, loại hình của cơ sở bán lẻ, điều chỉnh giảm diện tích của cơ sở bán lẻ trên Giấy phép lập cơ sở bán lẻ	05 ngày làm việc	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Không	1. Luật Thương mại năm 2005. 2. Luật Đầu tư năm 2014. 3. Luật sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục 4 về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật Đầu tư số năm 2016. 4. Luật Quản lý ngoại thương năm 2017. 5. Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ.
107	Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ thứ nhất trong trung tâm thương mại; tăng diện tích cơ sở bán lẻ thứ nhất được lập trong trung tâm thương mại và không thuộc loại hình cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini, đến mức dưới 500m ²	05 ngày làm việc	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Không	1. Luật Thương mại năm 2005. 2. Luật Đầu tư năm 2014. 3. Luật sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục 4 về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật Đầu tư số năm 2016. 4. Luật Quản lý ngoại thương năm 2017. 5. Nghị định số 09/2018/NĐ-CP

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
108	Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ thứ nhất không nằm trong trung tâm thương mại	20 ngày làm việc	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Không	1. Luật Thương mại năm 2005. 2. Luật Đầu tư năm 2014. 3. Luật sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục 4 về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật Đầu tư số năm 2016. 4. Luật Quản lý ngoại thương năm 2017. 5. Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ.
109	Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ khác và trường hợp cơ sở ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thay đổi loại hình thành cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini	55 ngày làm việc	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Không	1. Luật Thương mại năm 2005. 2. Luật Đầu tư năm 2014. 3. Luật sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục 4 về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật Đầu tư số năm 2016. 4. Luật Quản lý ngoại thương năm 2017. 5. Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
110	Cấp lại Giấy phép lập cơ sở bán lẻ	05 ngày làm việc	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Không	1. Luật Thương mại năm 2005. 2. Luật Đầu tư năm 2014. 3. Luật sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục 4 về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật Đầu tư số năm 2016. 4. Luật Quản lý ngoại thương năm 2017. 5. Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ.
111	Gia hạn Giấy phép lập cơ sở bán lẻ	05 ngày làm việc	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Không	1. Luật Thương mại năm 2005. 2. Luật Đầu tư năm 2014. 3. Luật sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục 4 về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật Đầu tư số năm 2016. 4. Luật Quản lý ngoại thương năm 2017. 5. Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
112	Cấp Giấy phép lập cơ sở bán lẻ cho phép cơ sở bán lẻ được tiếp tục hoạt động	45 ngày làm việc	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Không	1. Luật Thương mại năm 2005. 2. Luật Đầu tư năm 2014. 3. Luật sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục 4 về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật Đầu tư số năm 2016. 4. Luật Quản lý ngoại thương năm 2017. 5. Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
XI	Lĩnh vực An toàn thực phẩm					
113	Cấp Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm cho tổ chức và cá nhân thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận, thông báo hồ sơ hợp lệ và thời gian kiểm tra kiến thức: 10 ngày làm việc (kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ và hợp lệ); - Cấp Giấy xác nhận kiến thức ATTP: 03 ngày làm việc (kể từ ngày tổ chức kiểm tra kiến thức đối với những người đã đạt trên 80% số câu trả lời đúng ở mỗi phần câu hỏi kiến thức chung và câu hỏi kiến thức chuyên ngành trở lên 	<p>Lựa chọn một trong các cách thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử. 	<p>Sở Công Thương (đối với: doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Công Thương; hợp tác xã sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc thẩm quyền quản lý của ngành Công Thương có Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh do UBND cấp huyện cấp)</p> <p>Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội</p>	<p>Theo Thông tư số 279/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính</p>	<ol style="list-style-type: none"> 1. Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17/6/2010; 2. Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT ngày 09/4/2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ trưởng Bộ Công Thương hướng dẫn việc phân công, phối hợp trong quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm. 3. Thông tư số 279/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong công tác an toàn vệ sinh thực phẩm. 4. Quyết định số 14/2019/QĐ-UBND ngày 05/7/2019 của UBND thành phố Hà Nội ban hành Quy định phân công, phân cấp quản lý về an toàn thực phẩm trên địa bàn thành phố Hà Nội.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
114	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm do Sở Công Thương thực hiện.	Trong vòng 05 ngày làm việc kể từ khi có kết quả thẩm định thực tế tại cơ sở là “Đạt”.	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Theo Thông tư số 117/2018/TT-BTC ngày 28/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 279/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong công tác an toàn vệ sinh thực phẩm.	1. Luật An toàn thực phẩm năm 2010. 2. Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm. 3. Thông tư số 43/2018/TT-BCT ngày 15/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm của Bộ Công Thương.
115	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm do Sở Công Thương thực hiện.	- Trường hợp cấp lại do giấy chứng nhận bị mất hoặc bị hỏng; thay đổi tên cơ sở nhưng không thay đổi chủ cơ sở, địa chỉ, địa điểm và toàn bộ quy trình sản xuất, mặt hàng kinh doanh; thay	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Theo Thông tư số 117/2018/TT-BTC ngày 28/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	1. Luật An toàn thực phẩm năm 2010. 2. Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ. 3. Thông tư số 43/2018/TT-BCT ngày 15/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
		<p>đổi chủ cơ sở nhưng không thay đổi tên sở sở, địa chỉ, địa điểm và toàn bộ quy trình sản xuất, mặt hàng kinh doanh : 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ;</p> <p>- Trường hợp cơ sở thay đổi địa điểm sản xuất, kinh doanh; thay đổi, bổ sung quy trình sản xuất, mặt hàng kinh doanh và khi Giấy chứng nhận hết hiệu lực: 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p>				
XII	Lĩnh vực Khoa học công nghệ					
116	Cấp thông báo xác nhận công bố sản phẩm hàng hóa nhóm 2 phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật tương ứng	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p>Lựa chọn một trong các cách thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử. 	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Không	1. Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01/8/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
						<p>2. Thông tư số 48/2011/TT-BCT ngày 30/12/2011 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định quản lý chất lượng các sản phẩm, hàng hóa nhóm 2 thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.</p> <p>3. Thông tư số 41/2015/TT-BCT ngày 24/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định danh mục sản phẩm hàng hóa có khả năng gây mất an toàn thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương.</p> <p>4. Thông tư số 29/2016/TT-BCT ngày 13/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 41/2015/TT-BCT ngày 24 tháng 11 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định danh mục sản phẩm, hàng hóa có khả năng gây mất an toàn thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương.</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
XIII	Lĩnh vực Công nghiệp địa phương					
117	Cấp Giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh	Trong thời gian 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, chấm điểm bình chọn các sản phẩm đáp ứng đủ điều kiện theo quy định để cấp Giấy chứng nhận.	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Không	1. Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21/5/2012 của Chính phủ về khuyến công. 2. Thông tư số 26/2014/TT-BCT ngày 28/8/2014 của Bộ Công Thương quy định về bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu. 3. Thông tư số 14/2018/TT-BCT ngày 28/6/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 26/2014/TT-BCT ngày 28/8/2014 của Bộ Công Thương quy định về bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
XIV	Lĩnh vực Năng lượng					
118	Điều chỉnh Quy hoạch phát triển điện lực tỉnh không theo chu kỳ (đối với điều chỉnh Hợp phần Quy hoạch chi tiết phát triển lưới điện trung và hạ áp sau các trạm 110kV)	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Công Thương có trách nhiệm hoàn thành thẩm định hồ sơ điều chỉnh Hợp phần Quy hoạch trước khi trình UBND thành phố Hà Nội phê duyệt	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Không	1. Thông tư số 43/2013/TT-BCT ngày 31/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định nội dung, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt và điều chỉnh Quy hoạch phát triển điện lực. 2. Thông tư số 24/2016/TT-BCT ngày 30/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định một số nội dung về rút ngắn thời gian tiếp cận điện năng.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
XV	Lĩnh vực Dầu khí					
119	Thẩm định, phê duyệt, bổ sung, điều chỉnh Quy hoạch đối với dự án đầu tư xây dựng công trình kho xăng dầu có dung tích kho từ trên 210m ³ đến dưới 5.000m ³	50 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Không	1. Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07/9/2006 của Chính phủ về lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội. 2. Nghị định số 04/2008/NĐ-CP ngày 11/01/2008 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07/9/2006 của Chính phủ về lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội. 3. Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
						<p>4. Thông tư số 39/2013/TT-BCT ngày 30/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định trình tự, thủ tục bổ sung, điều chỉnh quy hoạch và quản lý đầu tư đối với dự án đầu tư xây dựng công trình kho xăng dầu, khí dầu mỏ hóa lỏng, khí thiên nhiên hóa lỏng.</p> <p>5. Thông tư số 34/2017/TT-BCT ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung Thông tư số 39/2013/TT-BCT.</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
120	Thẩm định, phê duyệt bổ sung, điều chỉnh Quy hoạch đối với dự án đầu tư xây dựng công trình kho LPG có dung tích kho dưới 5.000m ³	50 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p>Lựa chọn một trong các cách thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử. 	<p>Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội</p>	Không	<ol style="list-style-type: none"> 1. Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07/9/2006 của Chính phủ. 2. Nghị định số 04/2008/NĐ-CP ngày 11/01/2008 của Chính phủ.. 3. Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ về kinh doanh khí. 4. Thông tư số 39/2013/TT-BCT ngày 30/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Công Thương. 5. Thông tư số 34/2017/TT-BCT ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
121	Thẩm định, phê duyệt bổ sung, điều chỉnh Quy hoạch đối với dự án đầu tư xây dựng công trình kho LNG có dung tích kho dưới 5.000m ³	50 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	Sở Công Thương Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính Sở Công Thương, số 331 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Không	1. Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07/9/2006 của Chính phủ. 2. Nghị định số 04/2008/NĐ-CP ngày 11/01/2008 của Chính phủ.. 3. Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ. 4. Thông tư số 39/2013/TT-BCT ngày 30/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Công Thương. 5. Thông tư số 34/2017/TT-BCT ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.
Tổng số: 121 thủ tục hành chính						

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
I	Lĩnh vực An toàn thực phẩm					
1	Cấp Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm cho tổ chức và cá nhân thuộc thẩm quyền cấp của UBND cấp huyện	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận, thông báo hồ sơ hợp lệ và thời gian kiểm tra kiến thức: 10 ngày làm việc (kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ và hợp lệ); - Cấp Giấy xác nhận kiến thức ATTP: 03 ngày làm việc (kể từ ngày tổ chức kiểm tra kiến thức đối với những người đã đạt trên 80% số câu trả lời đúng ở mỗi phần câu hỏi kiến thức chung và câu hỏi kiến thức chuyên ngành trở lên). 	<p>Lựa chọn một trong các cách thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử. 	<p>UBND cấp huyện (đối với: hộ sản xuất, kinh doanh có giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh do UBND cấp huyện cấp; doanh nghiệp, hợp tác xã thường xuyên sử dụng dưới 10 lao động)</p> <p>Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp huyện</p>	<p>Theo Thông tư số 279/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính</p>	<ol style="list-style-type: none"> 1. Luật An toàn thực phẩm năm 2010. 2. Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT ngày 09/4/2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ trưởng Bộ Công Thương. 3. Thông tư số 279/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. 4. Quyết định số 14/2019/QĐ-UBND ngày 05/7/2019 của UBND thành phố Hà Nội.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
2	Cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	UBND cấp huyện Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp huyện	Theo Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	1. Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá số 09/2012/QH13 ngày 18/6/2012. 2. Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Chính phủ. 3. Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ. 4. Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ. 5. Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.
3	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	UBND cấp huyện Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp huyện	Theo Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	1. Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá năm 2012. 2. Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Chính phủ. 3. Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
						<p>4. Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ.</p> <p>5. Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.</p>
4	Cấp lại Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p>Lựa chọn một trong các cách thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử. 	<p>UBND cấp huyện</p> <p>Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp huyện</p>	<p>Theo Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính</p>	<p>1. Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá số 09/2012/QH13 ngày 18/6/2012.</p> <p>2. Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Chính phủ.</p> <p>3. Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ.</p> <p>4. Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ.</p> <p>5. Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
5	Cấp Giấy phép bán lẻ rượu	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	UBND cấp huyện Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp huyện	Theo Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ
6	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ rượu	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	UBND cấp huyện Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp huyện	Theo Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ
7	Cấp lại Giấy phép bán lẻ rượu	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (cấp lại do hết hạn hiệu lực giấy phép cũ)	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	UBND cấp huyện Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp huyện	Theo Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
8	Cấp Giấy phép bán rượu tiêu dùng tại chỗ trên địa bàn quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	UBND cấp huyện Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp huyện	Theo Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ
9	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán rượu tiêu dùng tại chỗ trên địa bàn quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	UBND cấp huyện Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp huyện	Theo Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
10	Cấp lại Giấy phép bán rượu tiêu dùng tại chỗ trên địa bàn quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (cấp lại do hết hạn hiệu lực giấy phép cũ) 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (cấp lại do mất hoặc hỏng)	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	UBND cấp huyện Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp huyện	Theo Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ
11	Cấp giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	UBND cấp huyện Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp huyện	Theo Thông tư số 299/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; Thông tư số 22/2018/TT-BTC ngày 22/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/09/2017 của Chính phủ.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
12	Cấp lại giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (cấp lại do hết hiệu lực giấy phép cũ) 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (trường hợp cấp lại do bị mất, bị hỏng)	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	UBND cấp huyện Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp huyện	Theo Thông tư số 299/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; Thông tư số 22/2018/TT-BTC ngày 22/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/09/2017 của Chính phủ.
13	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	UBND cấp huyện Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp huyện	Theo Thông tư số 299/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; Thông tư số 22/2018/TT-BTC ngày 22/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/09/2017 của Chính phủ.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
14	Tiếp nhận, rà soát Biểu mẫu kê khai giá thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện	Trường hợp Biểu mẫu có đủ thành phần, nội dung theo quy định, cơ quan tiếp nhận đóng dấu công văn đến có ghi ngày, tháng, năm vào Biểu mẫu và gửi ngay theo đường công văn 01 bản cho thương nhân	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	UBND cấp huyện (đối với các thương nhân phân phối sản phẩm sữa và thực phẩm chức năng dành cho trẻ em dưới 06 tuổi) Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp huyện	Không	1. Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ. 2. Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11/11/2016 của Chính phủ. 3. Thông tư số 08/2017/TT-BCT ngày 26/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương. 4. Quyết định số 01/2018/QĐ-UBND ngày 02/01/2018 của UBND Thành phố.
III	Lĩnh vực Kinh doanh khí					
15	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	UBND cấp huyện Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp huyện	Theo Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
16	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	UBND cấp huyện Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp huyện	Theo Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ.
17	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	UBND cấp huyện Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp huyện	Theo Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
IV	Lĩnh vực Công nghiệp địa phương					
18	Cấp Giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp huyện	30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Lựa chọn một trong các cách thức: - Gửi trực tiếp; - Gửi qua hệ thống bưu chính. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử.	UBND cấp huyện Địa chỉ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp huyện	Không	1. Nghị định 45/2012/NĐ-CP ngày 21/5/2012 của Chính phủ . 2. Thông tư 26/2014/TT-BCT ngày 28/8/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương. 3. Thông tư số 14/2018/TT-BCT ngày 28/6/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.
Tổng số: 18 thủ tục hành chính						